

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

18-TỈNH KHÁNH HOÀ

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm	Giải	Lớp	Trường (THPT)
1	18.01.12	Toán	16.000	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
2	18.01.18	Toán	20.500	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
3	18.01.19	Toán	17.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
4	18.01.13	Toán	14.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
5	18.01.10	Toán	16.000	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
6	18.01.03	Toán	20.500	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
7	18.01.14	Toán	18.000	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
8	18.01.04	Toán	14.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
9	18.01.05	Toán	14.000	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
10	18.02.17	Vật lí	14.750	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
11	18.02.16	Vật lí	13.000	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
12	18.02.15	Vật lí	14.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
13	18.02.09	Vật lí	12.000	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
14	18.02.12	Vật lí	12.250	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
15	18.02.18	Vật lí	11.250	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
16	18.02.06	Vật lí	15.750	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
17	18.02.07	Vật lí	12.000	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
18	18.03.20	Hoá học	19.375	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
19	18.03.16	Hoá học	26.875	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
20	18.03.05	Hoá học	17.250	K.Khích	12	THPT An Phước
21	18.03.13	Hoá học	15.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
22	18.03.08	Hoá học	15.875	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
23	18.03.14	Hoá học	14.750	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
24	18.04.15	Sinh học	21.000	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
25	18.04.09	Sinh học	22.750	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
26	18.04.07	Sinh học	19.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
27	18.04.03	Sinh học	21.000	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
28	18.04.08	Sinh học	19.250	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

18-TỈNH KHÁNH HOÀ

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm	Giải	Lớp	Trường (THPT)
29	18.05.04	Tin học	12.437	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
30	18.05.08	Tin học	17.870	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
31	18.05.02	Tin học	16.960	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
32	18.05.15	Tin học	15.780	K.Khích	10	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
33	18.05.13	Tin học	13.970	K.Khích	10	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
34	18.05.17	Tin học	14.920	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
35	18.05.06	Tin học	14.686	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
36	18.05.19	Tin học	12.660	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
37	18.05.09	Tin học	13.810	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
38	18.06.04	Ngữ văn	13.500	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
39	18.06.05	Ngữ văn	14.000	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
40	18.06.19	Ngữ văn	12.750	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
41	18.06.20	Ngữ văn	12.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
42	18.06.14	Ngữ văn	12.750	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
43	18.06.11	Ngữ văn	12.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
44	18.06.16	Ngữ văn	13.500	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
45	18.06.07	Ngữ văn	12.500	K.Khích	12	THPT Lý Tự Trọng
46	18.06.12	Ngữ văn	12.500	K.Khích	12	THPT Lý Tự Trọng
47	18.06.01	Ngữ văn	12.500	K.Khích	10	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
48	18.06.08	Ngữ văn	12.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
49	18.06.18	Ngữ văn	13.000	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
50	18.07.01	Lịch sử	16.750	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
51	18.07.14	Lịch sử	15.750	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
52	18.07.03	Lịch sử	15.250	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
53	18.07.07	Lịch sử	15.250	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
54	18.07.18	Lịch sử	15.500	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
55	18.07.16	Lịch sử	15.750	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
56	18.07.09	Lịch sử	16.500	Nhì	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

18-TỈNH KHÁNH HOÀ

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm	Giải	Lớp	Trường (THPT)
57	18.07.17	Lịch sử	14.250	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
58	18.07.12	Lịch sử	14.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
59	18.07.06	Lịch sử	15.500	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
60	18.07.20	Lịch sử	17.250	Nhì	12	THPT Nguyễn Trãi-Ninh Hòa
61	18.07.04	Lịch sử	16.000	Ba	11	THPT Phan Bội Châu-Cam Ranh
62	18.07.15	Lịch sử	16.250	Nhì	12	THPT Huỳnh Thúc Kháng
63	18.07.19	Lịch sử	15.000	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
64	18.07.10	Lịch sử	14.750	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
65	18.07.11	Lịch sử	15.250	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
66	18.07.13	Lịch sử	15.500	Ba	12	THPT Trần Quý Cáp
67	18.07.02	Lịch sử	16.750	Nhì	12	THPT Nguyễn Trãi-Phan Rang
68	18.08.14	Địa lí	14.500	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
69	18.08.11	Địa lí	13.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
70	18.08.02	Địa lí	13.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
71	18.08.10	Địa lí	14.750	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
72	18.08.05	Địa lí	14.500	Ba	12	THPT Trần Bình Trọng
73	18.08.08	Địa lí	13.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
74	18.08.01	Địa lí	14.250	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
75	18.08.19	Địa lí	13.500	K.Khích	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
76	18.08.04	Địa lí	14.500	Ba	11	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
77	18.08.16	Địa lí	13.000	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
78	18.08.09	Địa lí	16.250	Nhất	12	THPT Chu Văn An
79	18.08.20	Địa lí	14.500	Ba	11	THPT Nguyễn Trãi-Ninh Hòa
80	18.08.03	Địa lí	13.000	K.Khích	11	THPT Lý Tự Trọng

Danh sách này gồm 80 thí sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

18-TỈNH KHÁNH HOÀ

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm viết	Điểm nghe	Điểm đọc	Điểm nói	Tổng Điểm	Giải	Trường (THPT)
1	18.09.20	Tiếng Anh	3.70	3.70	5.50	1.70	14.600	Nhì	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
2	18.09.03	Tiếng Anh	3.80	4.40	6.20	1.30	15.700	Nhất	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
3	18.09.19	Tiếng Anh	3.60	3.80	5	1.50	13.900	Ba	THPT Nguyễn Văn Trỗi
4	18.09.15	Tiếng Anh	3.70	2.70	5.10	1.50	13.000	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
5	18.09.18	Tiếng Anh	3.40	3.40	5.20	1	13.000	K.Khích	THPT Hoàng Hoa Thám
6	18.09.11	Tiếng Anh	3.60	3.70	5.10	1.40	13.800	Ba	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Đông Hải
7	18.09.17	Tiếng Anh	3.30	3.20	5.20	1.30	13.000	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
8	18.09.07	Tiếng Anh	3.70	3.70	4.70	1.60	13.700	Ba	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
9	18.09.09	Tiếng Anh	3.50	3.30	5.80	1.40	14.000	Ba	THPT Nguyễn Văn Trỗi
10	18.09.13	Tiếng Anh	3.60	4	5	1.60	14.200	Ba	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
11	18.09.05	Tiếng Anh	4	3.30	5.10	1.20	13.600	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
12	18.09.08	Tiếng Anh	3.40	4	5	1.70	14.100	Ba	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
13	18.09.06	Tiếng Anh	3.20	3.90	5	1.20	13.300	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang
14	18.09.04	Tiếng Anh	3.70	2.60	5.10	1.40	12.800	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn-Nam Nha Trang

Danh sách này gồm 14 thí sinh